

Số: 94/QĐ-THS1MM

Mường Pôn, ngày 15 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh bổ sung dự toán năm 2025

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/ND-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 317/QĐ-UBND ngày 28/10/2025 của UBND Xã Mường Pôn. Về việc điều chỉnh và giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025, nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang đối với các cơ quan đơn vị xã Mường Pôn năm;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường Tiểu học số 1 Mường Mươn;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 của trường Tiểu học số 1 Mường Mươn (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận hiệu trưởng trường Tiểu học số 1 Mường Mươn, kế toán đơn vị trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Đơn vị sử dụng NS (HSCV)
- Website
- Lưu KT, VT.



HIỆP TRƯỞNG

Phạm Thị Ngân

Đơn vị: Trường Tiểu học số 1 Mường Mươn
Chương: 622

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư
số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm
2018 của Bộ Tài chính

DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 94A/QĐ-TTHT/2025 ngày 05/11/2025 của trường Tiểu học số 1 Mường mươn)
(Đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
2.2	Chi quản lý hành chính	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.390.170.000
1	Chi quản lý hành chính	3.390.170.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.967.690.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	422.480.000
2	Nghiên cứu khoa học	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	-2.729.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-266.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.696.690.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	688.480.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bao đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
11	Chi Chương trình mục tiêu	